

UBND XÃ VĨNH LẠI  
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20 /BC-PKT

Vĩnh Lại, ngày 17 tháng 11 năm 2025

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công tính đến hết T10 năm 2025

Căn cứ Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Quốc Hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH 13 ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Quốc Hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của HĐND Thành phố Hải Phòng khóa XVI, kỳ họp thứ 29 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 thành phố Hải phòng sau sắp xếp;

Căn cứ Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cấp, các ngành, các đơn vị thành phố Hải phòng sau sắp xếp;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Lại, về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách xã năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lại Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các phòng, ban, đơn vị, các Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn xã Vĩnh Lại sau sắp xếp;

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lại, phòng Kinh tế xã báo cáo kết quả thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 như sau:

#### 1. Tình hình giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025.

Căn cứ Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cấp, các ngành, các đơn vị thành phố Hải phòng sau sắp xếp;



Theo Quyết định UBND xã Vĩnh Lại được giao chỉ tiêu thu từ nguồn đầu giá quyền sử dụng đất là 6,093 tỷ đồng, và đã phân bổ chi cho đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025 là 6,093 tỷ đồng.

Theo kế hoạch vốn đã giao đến hết 31/10/2025 là: 48.986.444.137 đồng.

**2. Đánh giá tình hình nợ đọng. (kèm theo báo cáo nợ XDCB đến hết tháng 10/2025).**

- **Kinh phí còn nợ XDCB là: 21,32 tỷ đồng.**

(Có PL chi tiết nợ kèm theo)

**3. Tình hình giải ngân vốn đầu tư công năm 2025.**

**3.1. Nguồn thu.**

Tính đến 31/10/2025 tổng thu nguồn ĐTXDCB: 48.986.444.137 đồng;

Trong đó:

- Thu hỗ trợ từ ngân sách tỉnh là: 32.488.008.000 đồng.
- Thu từ tiền đất NSX và hỗ trợ từ tiền đất ngân sách huyện là: 11.511.351.875 đồng.
- Thu từ nguồn dự toán năm 2024 chuyển sang năm 2025: 4.327.199.262 đồng.
- Thu từ nguồn tiền gửi chi đầu tư là: 659.885.000 đồng

**3.2. Chi đầu tư.**

Tính đến thời điểm 31/10/2025 đã giải ngân: 46.578.748.441 đồng, đạt 95,08% so với dự toán kế hoạch giao. Cụ thể nguồn vốn được giải ngân cho các dự án.

Trong đó:

- Nguồn vốn kế hoạch đầu tư công năm 2025: 43.999.359.875 đồng
- Nguồn vốn chi chuyển giao từ tài khoản tiền gửi: 659.885.000 đồng (công trình xây mới nhà vòm Trường Mầm Non Quyết Thắng: 500.000.000 đồng; Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Do Nghĩa, xã Nghĩa An, huyện Ninh Giang Đoạn từ đường tỉnh 392 gần UBND xã đến Quốc lộ 37: 159.885.000 đồng).
- Nguồn vốn kế hoạch năm 2024 được phép kéo dài sang năm 2025: 1.919.503.536 đồng.

Các công trình trọng điểm đã hoàn thành và đưa vào sử dụng:

+ Cải tạo, Nâng cấp đường huyện đoạn từ UBND xã Ứng Hòa đến đầu làng Đồng Vạn (Giai đoạn 1)

+ Cải tạo, nâng cấp đường huyện Đoạn từ QL.37 đến UBND xã Ứng Hòa  
Hạng mục: Cải tạo kênh T2 - Trạm bơm Ứng Hòa (Đoạn từ QL.37 đến UBND xã Ứng Hòa)

Có 30 công trình, dự án thanh quyết toán 100% vốn kế hoạch năm 2025.

### **3.3 Nguồn vốn đầu tư chưa giải ngân: 2.407.695.969 đồng.**

*Trong đó:*

- Nguồn vốn phải nộp trả ngân sách cấp trên: 585.129.059 đồng. Đây là nguồn kinh phí ngân sách tỉnh cấp cho xã để chi trả nợ XDCB và chi hỗ trợ kinh phí ĐTXDCB xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao – nguồn 43.

- Chuyển bàn giao lại cho BQL ĐTXD khu vực số tiền: 54.166.000 đồng. Đây là kinh phí còn lại chưa thanh toán của công trình Xây dựng hạ tầng kỹ thuật điểm DC mới thôn Trịnh Xuyên (nguồn tiền đất UBND huyện). – nguồn 44.

*(Có PL chi tiết kèm theo)*

- Nguồn thu từ tiền đất: 1.669.400.910 đồng. – nguồn 44.

- Nguồn tăng thu thường xuyên: 99.000.000 đồng. – nguồn 49.

## **II. Ưu điểm.**

Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã chủ động, linh hoạt; phối hợp tốt với các phòng chuyên môn, đơn vị thi công để đẩy nhanh tiến độ dự án. Lựa chọn các đơn vị tư vấn có đủ năng lực để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư các dự án theo đúng quy định của Luật đầu tư công và Nghị quyết của HĐND xã.

Công tác kiểm tra, giám sát được triển khai thực hiện có hiệu quả, các khó khăn vướng mắc trong quá trình đầu tư được giải quyết kịp thời, góp phần tích cực vào việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

Công tác thẩm định dự án đầu tư và thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành được thực hiện đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Công tác mời thầu, đấu thầu các dự án được thực hiện đúng theo Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 và nghị định số 63/2014/NĐ-CP, ngày 26/6/2014 của Chính phủ; công tác lựa chọn Nhà thầu qua mạng được áp dụng thực hiện, đảm bảo tính cạnh tranh, minh bạch, tạo sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp, mang lại nhiều kết quả đáng kể, qua đó lựa chọn được các nhà thầu có đủ năng lực và kinh nghiệm.

Công tác giải ngân nguồn vốn ĐTXDCB nhanh, hiệu quả tuân thủ đúng với nguyên tắc phân bổ nghị quyết HĐND xã đề ra.

## **III. Tồn tại, hạn chế.**

Tiến độ thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025, chưa đảm bảo kế hoạch đề ra, còn có những dự án chưa khởi công: Nhà hiệu bộ, chức năng Trường Tiểu

học Quyết Thắng xã Ứng Hòa; Sửa chữa, nâng cấp đường giao thông nông thôn xã ứng Hòa (Đoạn đầu từ nhà ông Tăng đến đoạn cuối nhà ông Đỗ thôn Quảng Nội). Hạng mục: Nền mặt đường bê tông, thoát nước; Tiến độ thi công của một số công trình còn chậm so với kế hoạch: Cải tạo, Nâng cấp đường GTNT và hệ thống tiêu thoát nước từ xóm 2 (Quốc lộ 37) - Trạm biến áp xóm 5, thôn Đỗ Xá, xã Ứng Hòa.

Việc giải ngân nguồn vốn của một số dự án công trình còn chậm chưa đảm bảo yêu cầu do nguồn vốn phụ thuộc vào thu đầu giá quyền sử dụng đất.

#### **IV. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế.**

Trong quá trình quản lý điều hành, UBND xã đã đôn đốc các đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, đặc biệt các công trình mới triển khai năm 2025, nhưng do chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa chủ đầu tư với các đơn vị tư vấn nên ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các bước khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán để hoàn tất các thủ tục chuẩn bị và khởi công của dự án mới năm 2025.

Do tiến độ đầu giá QSDĐ tại các điểm dân cư trên địa bàn xã còn chậm, ảnh hưởng không nhỏ đến nguồn vốn, phân bổ nguồn vốn, tiến độ đầu tư xây dựng các công trình theo kế hoạch.

Công tác sáp nhập, sắp xếp tinh gọn bộ máy...; sắp xếp, điều chỉnh địa giới hành chính làm phát sinh khối lượng công việc lớn; giá cả vật liệu xây dựng tăng cao; làm ảnh đến dự toán, chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công đến tháng 10 năm 2025 của UBND xã Vĩnh Lại.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT,KT.



**TRƯỞNG PHÒNG**

**Ngô Thị Hương**



**BÁO CÁO ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ KINH PHÍ CHI ĐẦU TƯ CÔNG 10 THÁNG NĂM 2025 UBND XÃ VINH LAI**  
(Kèm theo Báo cáo số 20 /BC-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Phòng Kinh tế UBND xã Vinh Lai)

Phụ lục: 01

STT	Tên dự án, công trình	Tổng giá trị công trình theo qt, dt	Tổng số vốn đã thanh toán từ khởi công đến 31/12/2024	Còn nợ đến 31/12/2024	Kế hoạch vốn 2025	Đã thanh toán đến hết tháng 6 năm 2025	Còn nợ	Đề nghị hỗ trợ	Ghi chú
	<b>Tổng cộng (A+B)</b>	<b>99.091.479.700</b>	<b>65.803.034.000</b>	<b>15.402.882.700</b>	<b>13.148.731.650</b>	<b>11.959.437.250</b>	<b>21.329.008.450</b>	<b>21.329.008.450</b>	
<b>A</b>	<b>Công trình đã quyết toán</b>	<b>74.902.006.700</b>	<b>65.707.783.300</b>	<b>9.194.223.400</b>	<b>7.553.414.400</b>	<b>6.364.120.000</b>	<b>2.830.103.400</b>	<b>2.830.103.400</b>	
<b>I</b>	<b>Quản lý nhà nước</b>	<b>58.640.922.000</b>	<b>52.514.278.000</b>	<b>6.126.644.000</b>	<b>4.694.354.000</b>	<b>4.393.017.000</b>	<b>1.733.627.000</b>	<b>1.733.627.000</b>	
I.1	Đầu tư xây dựng điểm dân cư mới thôn Đồng Vạn và điểm dân cư mới thôn Đỗ Xá xã Ứng Hòa (420200055)	49.440.773.000	44.021.348.000	5.419.425.000	4.097.000.000	4.097.000.000	1.322.425.000	1.322.425.000	Không có nguồn
I.2	Ha tầng KT khu dân cư mới cạnh trường THCS và chùa Đan Bồi xã Tân Hương	8.898.812.000	8.492.930.000	405.882.000	296.017.000	296.017.000	109.865.000	109.865.000	Không có nguồn
I.3	Hạ tầng KT khu dân cư mới cạnh trường THCS và chùa Đan Bồi xã Tân Hương. Hạng mục cấp hạ điện áp	301.337.000	-	301.337.000	301.337.000	-	301.337.000	301.337.000	Không có nguồn
<b>II</b>	<b>Giao thông đường bộ</b>	<b>3.376.715.000</b>	<b>2.481.453.000</b>	<b>895.262.000</b>	<b>833.116.000</b>	<b>389.344.000</b>	<b>505.918.000</b>	<b>505.918.000</b>	Không có nguồn
II.1	Xây mới Cống Ông Nhân thôn Đồng Hy; Nối dài Cống Cầu Sung thôn Đỗ Xá 036800149	1.238.014.000	991.120.000	246.894.000	246.894.000	-	246.894.000	246.894.000	Không có nguồn
II.2	Xây mới Cầu Thông thôn Đoan Xuyên: 036800034	1.187.211.000	990.333.000	196.878.000	196.878.000	-	196.878.000	196.878.000	Không có nguồn
II.3	Cải tạo, Nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Ứng Hòa, huyện Ninh Giang (Giai đoạn 1) Đoạn từ nhà Bà Khá đến nhà Ông Tăng thôn Quảng Nội. HM Nền mặt đường bê tông, thoát nước 036800215	951.490.000	500.000.000	451.490.000	389.344.000	389.344.000	62.146.000	62.146.000	Không có nguồn
<b>III</b>	<b>Giáo dục</b>	<b>5.117.996.700</b>	<b>4.871.614.300</b>	<b>246.382.400</b>	<b>246.382.400</b>	<b>-</b>	<b>246.382.400</b>	<b>246.382.400</b>	Không có nguồn
III.1	<b>Giáo dục Mầm Non</b>	<b>4.297.810.700</b>	<b>4.148.287.300</b>	<b>149.523.400</b>	<b>149.523.400</b>	<b>-</b>	<b>149.523.400</b>	<b>149.523.400</b>	
III.1.1	Trường Mầm Non Ứng Hòa: Hạng mục phụ trợ	4.297.810.700	4.148.287.300	149.523.400	149.523.400	-	149.523.400	149.523.400	Không có nguồn
III.2	<b>Giáo dục Tiểu học</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	
III.3	<b>Giáo dục Trung học cơ sở</b>	<b>820.186.000</b>	<b>723.327.000</b>	<b>96.859.000</b>	<b>96.859.000</b>	<b>-</b>	<b>96.859.000</b>	<b>96.859.000</b>	
III.3.1	Trường THCS Quyết Thắng: Nhà xe, Sân thể thao, hệ thống thoát nước: 036800105	820.186.000	723.327.000	96.859.000	96.859.000	-	96.859.000	96.859.000	Không có nguồn
<b>IV</b>	<b>An ninh và trật tự an toàn xã hội</b>	<b>3.647.373.000</b>	<b>2.001.000.000</b>	<b>1.646.373.000</b>	<b>1.500.000.000</b>	<b>1.500.000.000</b>	<b>146.373.000</b>	<b>146.373.000</b>	Không có nguồn
IV.1	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc công an xã Tân Hương	3.647.373.000	2.001.000.000	1.646.373.000	1.500.000.000	1.500.000.000	146.373.000	146.373.000	Không có nguồn
<b>V</b>	<b>Đảm bảo xã hội - người cc</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	



<b>VI</b>	<b>Nông nghiệp - môi trường</b>	<b>4.119.000.000</b>	<b>3.839.438.000</b>	<b>279.562.000</b>	<b>279.562.000</b>	<b>81.759.000</b>	<b>197.803.000</b>	<b>197.803.000</b>	
VI.1	Kiên cố hóa kênh tưới N3, N4 Ninh Thành	2.373.500.000	2.180.257.000	193.243.000	193.243.000	81.759.000	111.484.000	111.484.000	Không có nguồn
VI.2	Kiên cố hóa kênh tưới N1, N2 Ninh Thành	1.745.500.000	1.659.181.000	86.319.000	86.319.000		86.319.000	86.319.000	Không có nguồn
<b>B</b>	<b>Công trình chưa quyết toán</b>	<b>24.189.473.000</b>	<b>95.250.700</b>	<b>6.208.659.300</b>	<b>5.595.317.250</b>	<b>5.595.317.250</b>	<b>18.498.905.050</b>	<b>18.498.905.050</b>	
<b>I</b>	<b>Đảm bảo xã hội - người cc</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	
<b>II</b>	<b>Giao thông đường bộ</b>	<b>23.193.990.000</b>	<b>95.250.700</b>	<b>6.208.659.300</b>	<b>5.095.317.250</b>	<b>5.095.317.250</b>	<b>18.003.422.050</b>	<b>18.003.422.050</b>	
II.1	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông xã Ứng Hòa, huyện Ninh Giang (Tuyến 1 từ công xóm 7 thôn Đỗ Xá đến đường trục giao thông huyện; Tuyến 2 từ công sân vận động trung tâm đến đường trục giao thông huyện) <b>036800228</b>	6.303.910.000	95.250.700	6.208.659.300	1.350.000.000	1.350.000.000	4.858.659.300	4.858.659.300	Không có nguồn
II.2	Cải tạo, Nâng cấp đường GTNT và hệ thống tiêu thoát nước từ xóm 2 (Quốc lộ 37) - Trạm biến áp xóm 5, thôn Đỗ Xá, xã Ứng Hòa <b>036800271</b>	8.011.597.000			1.800.000.000	1.800.000.000	6.211.597.000	6.211.597.000	Không có nguồn
II.3	Cải tạo, Nâng cấp đường huyện đoạn từ Quốc lộ 37 đến UBND xã Ứng Hòa <b>036800227</b>	8.878.483.000			1.945.317.250	1.945.317.250	6.933.165.750	6.933.165.750	Không có nguồn
<b>III</b>	<b>Giáo dục</b>	<b>995.483.000</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>500.000.000</b>	<b>500.000.000</b>	<b>495.483.000</b>	<b>495.483.000</b>	
III.1	<b>Giáo dục Mầm Non</b>	<b>995.483.000</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>500.000.000</b>	<b>500.000.000</b>	<b>495.483.000</b>	<b>495.483.000</b>	
III.1.1	Xây mới nhà vòm Trường Mầm Non Quyết Thắng	995.483.000			500.000.000	500.000.000	495.483.000	495.483.000	Không có nguồn



**BÁO CÁO KINH PHÉ CHỈ ĐTC THỪA ĐỀ NGHỊ NỘP TRẢ NGÂN SÁCH TỈNH NGUỒN 43 UBND XÃ VINH LẠI**

Phụ lục: 02

Kèm theo Báo cáo số 20 /BC-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Phòng Kinh tế UBND xã Vĩnh Lại

STT	Tên dự án, công trình	Tổng giá trị công trình theo qt, dt	Tổng số vốn đã thanh toán từ khởi công đến 31/12/2024	Còn nợ đến 31/12/2024	Kế hoạch vốn 2025	Đã thanh toán đến hết tháng 6 năm 2025	Đề nghị nộp trả	Ghi chú
	<b>Tổng cộng (A+B)</b>	<b>77.815.900.750</b>	<b>47.295.008.398</b>	<b>15.778.246.352</b>	<b>17.341.877.750</b>	<b>19.896.974.691</b>	<b>639.295.059</b>	
<b>A</b>	<b>Công trình đã quyết toán</b>	<b>76.448.009.000</b>	<b>47.295.008.398</b>	<b>14.410.354.602</b>	<b>15.973.986.000</b>	<b>18.957.268.691</b>	<b>272.017.309</b>	
<b>I</b>	<b>Quản lý nhà nước</b>	<b>29.434.569.000</b>	<b>15.748.789.000</b>	<b>3.761.842.000</b>	<b>3.761.897.000</b>	<b>3.649.897.000</b>	<b>112.000.000</b>	
I.1	Trụ sở UBND xã Ứng Hòa: GPMB, San lấp, xây dựng nhà làm việc, bể PCCC, hệ thống thoát nước quanh nhà làm việc: <b>420180012</b>	14.171.050.000	13.102.955.000	1.068.095.000	1.068.150.000	1.018.406.000	49.744.000	QĐ 2724 ngày 16/6/2025 về việc phân bổ vốn ĐTC đợt 8 năm 2025. (thừa do không đảm bảo hồ sơ để thanh toán)
I.2	Trụ sở UBND xã Ứng Hòa, huyện Ninh Giang (Giai đoạn 2) HM Sân bồn hoa, vỉa hè, cổng tường rào, nhà xe, nhà ăn, nhà BV, thang thoát hiểm, vách kính, cửa nhôm hệ trụ sở làm việc <b>036800175</b>	3.715.313.000	2.700.000.000	1.015.313.000	1.015.313.000	1.007.223.000	8.090.000	QĐ 2724 ngày 16/6/2025 về việc phân bổ vốn ĐTC đợt 8 năm 2025. (thừa do không đảm bảo hồ sơ để thanh toán)
	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật điểm DC mới thôn Trịnh Xuyên (nguồn tiền đất UBND huyện) '036800213	11.548.206.000	(54.166.000)	1.678.434.000	1.678.434.000	1.624.268.000	54.166.000	nguồn 44 Bàn giao lại cho Ban quản lý
<b>II</b>	<b>Giao thông đường bộ</b>	<b>22.888.472.000</b>	<b>15.403.373.276</b>	<b>6.319.084.724</b>	<b>7.485.168.000</b>	<b>7.481.776.724</b>	<b>3.391.276</b>	
II.1	Cải tạo, Nâng cấp đường huyện đoạn từ UBND xã Ứng Hòa đến đầu làng Đồng Vạn (Giai đoạn 1) <b>036800194</b>	8.634.331.000	6.641.419.000	1.992.912.000	1.992.931.000	1.992.912.000	19.000	QĐ 2724 ngày 16/6/2025 về việc phân bổ vốn ĐTC đợt 8 năm 2025 (Do thừa KP cấp)
II.2	Cải tạo, nâng cấp đường huyện Đoạn từ QL.37 đến UBND xã Ứng Hòa Hạng mục: Cải tạo kênh T2 - Trạm bơm Ứng Hòa (Đoạn từ QL.37 đến UBND xã Ứng Hòa); <b>036800207</b>	12.606.233.000	8.461.954.276	4.144.278.724	4.144.323.000	4.144.278.724	44.276	QĐ 2724 ngày 16/6/2025 về việc phân bổ vốn ĐTC đợt 8 năm 2025 (Do thừa KP cấp)
II.3	San lấp lề đường, làm hệ thống thoát nước trước cổng trường mầm non xã Ứng Hòa, huyện Ninh Giang <b>036800176</b>	481.894.000	300.000.000	181.894.000	181.900.000	181.894.000	6.000	QĐ 2724 ngày 16/6/2025 về việc phân bổ vốn ĐTC đợt 8 năm 2025 (Do thừa KP cấp)
II.4	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Do Nghĩa, xã Nghĩa An, huyện Ninh Giang (Đoạn từ đường tỉnh 392 gần UBND xã đến Quốc lộ 37 (036800302)	1.166.014.000			1.166.014.000	1.162.692.000	3.322.000	QĐ 2858 ngày 23/6/2025 về việc phân bổ vốn ĐTC (hỗ trợ NTM). (Do thừa KP cấp)
<b>III</b>	<b>Giáo dục</b>	<b>17.954.133.000</b>	<b>11.742.846.122</b>	<b>2.558.592.878</b>	<b>2.956.086.000</b>	<b>6.153.165.967</b>	<b>58.220.033</b>	
<b>III.1</b>	<b>Giáo dục Mầm Non</b>	<b>6.691.429.000</b>	<b>5.609.490.000</b>	<b>684.545.000</b>	<b>1.081.939.000</b>	<b>1.024.919.000</b>	<b>57.020.000</b>	
III.1.1	Nhà lớp học 2 T 6 P trường MN Tân Hương 420210013	6.294.035.000	5.609.490.000	684.545.000	684.545.000	627.526.000	57.019.000	
III.1.2	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường Mầm Non Tân Hương 420160017	397.394.000			397.394.000	397.393.000	1.000	
<b>III.2</b>	<b>Giáo dục Tiểu học</b>	<b>9.570.657.000</b>	<b>5.094.476.622</b>	<b>1.220.880.378</b>	<b>1.221.000.000</b>	<b>4.475.100.378</b>	<b>1.199.622</b>	



III.2.1	Trường Tiểu học Ứng Hòa: Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng (móng 3 tầng): 420190096	5.088.307.000	4.325.265.872	763.041.128	763.100.000	763.041.128	58.872	QĐ 2724 ngày 16/6/2025 về việc phân bổ vốn ĐTC đợt 8 năm 2025 (Do thừa KP cấp)
III.2.2	Các Hạng mục phụ trợ trường MN Tân Hưng	3.255.300.000				3.254.220.000	1.080.000	
III.2.3	Trường Tiểu học Ứng Hòa: Cải tạo nâng cấp Sân, sân khấu, bồn hoa, xây mới công, tường rào, rãnh nước, nhà vệ sinh 036800210	1.227.050.000	769.210.750	457.839.250	457.900.000	457.839.250	60.750	QĐ 2724 ngày 16/6/2025 về việc phân bổ vốn ĐTC đợt 8 năm 2025 (Do thừa KP cấp)
III.3	<b>Giáo dục Trung học cơ sở</b>	<b>1.692.047.000</b>	<b>1.038.879.500</b>	<b>653.167.500</b>	<b>653.147.000</b>	<b>653.146.589</b>	<b>411</b>	-
III.3.3	Cải tạo, nâng cấp sân, nhà vệ sinh trường THCS Ứng Hòa (Điểm trường 1) 036800206	1.692.047.000	1.038.879.500	653.167.500	653.147.000	653.146.589	411	QĐ 2724 ngày 16/6/2025 về việc phân bổ vốn ĐTC đợt 8 năm 2025 (Do thừa KP cấp)
IV	<b>An ninh và trật tự an toàn xã hội</b>	<b>6.170.835.000</b>	<b>4.400.000.000</b>	<b>1.770.835.000</b>	<b>1.770.835.000</b>	<b>1.672.429.000</b>	<b>98.406.000</b>	-
IV.1	Nhà làm việc trụ sở công an xã Ứng Hòa 036800155	6.170.835.000	4.400.000.000	1.770.835.000	1.770.835.000	1.672.429.000	98.406.000	QĐ 2724 ngày 16/6/2025 về việc phân bổ vốn ĐTC đợt 8 năm 2025 (thừa do không đảm bảo hồ sơ để thanh toán)
B	<b>Công trình chưa quyết toán</b>	<b>1.367.891.750</b>	-	<b>1.367.891.750</b>	<b>1.367.891.750</b>	<b>939.706.000</b>	<b>367.277.750</b>	-
I	<b>Đảm bảo xã hội - người cc</b>	<b>1.367.891.750</b>	-	<b>1.367.891.750</b>	<b>1.367.891.750</b>	<b>939.706.000</b>	<b>367.277.750</b>	-
I.1	Cải tạo, nâng cấp Kỳ đài và khuôn viên Nghĩa trang liệt sĩ xã Nghĩa An, huyện Ninh Giang: 036800400	1.367.891.750		1.367.891.750	1.367.891.750	939.706.000	367.277.750	QĐ 2858 ngày 23/6/2025 về việc phân bổ vốn ĐTC (hỗ trợ NTM). (Do thừa KP cấp)

